

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 28/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Duy Hiền và ông Phạm Văn Thấu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01a/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Đăng H, sinh năm 1984 tại **huyện G, tỉnh Hải Dương**; Nơi cư trú: **Thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Đăng Đ**, sinh năm 1958 và bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1957; Vợ: **Hà Thị B**, sinh năm 1986, có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Ông **Đỗ Đức D**, sinh năm 1945, nơi cư trú: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh** (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của ông D:

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1944, địa chỉ: **Số D, ngõ H, tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Bà **Đỗ Thị L1**, sinh năm 1968; địa chỉ: **Tổ B, khu C, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Anh **Đỗ Đức H1**, sinh năm 1973; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Anh **Đỗ Đức B1**, sinh năm 1979; địa chỉ: **Số D, tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Chị **Đỗ Thị Minh P**, sinh năm 1976; địa chỉ: **Thôn K, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương**.

Chị **Đỗ Thị T1**, sinh năm 1983; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Chị **Đỗ Thị H2**, sinh năm 1977; địa chỉ: **Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**.

Anh **Đỗ Đức M**, sinh năm 1975; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà L1, anh H1, anh B1, chị P, chị T1, chị H2: Anh **Đỗ Đức M**, sinh năm 1975; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**. Anh **M** vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh **Phạm Đức T2**, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đăng H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 300129671207 do **Sở G** cấp ngày 22/12/2021, thời hạn đến ngày 22/12/2031.

Khoảng 19 giờ 56 phút ngày 17/5/2023, Hội điều khiển xe ô tô BKS: 15C-161.81 đi trên **Quốc lộ C**, địa phận **xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương** hướng **huyện G đi huyện T** để về nhà ở **thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**. Tại đây, mặt đường Quốc lộ 38B rộng 11m, được trải nhựa Appan, ở giữa có kẻ các vạch sơn màu vàng nét đứt phân chia hai chiều xe chạy. Trên mặt đường Quốc lộ 38B bên trong khu vực xảy ra tai nạn còn được kẻ ba đoạn sơn liền màu trắng làm gờ giảm tốc độ mỗi đoạn dài 11m, rộng 3m.

Khi xe ô tô do **H** điều khiển đi đến đoạn đường có **trường Trung học phổ thông Đ1** tiếp giáp lề đường bên trái, Hội không quan sát thấy phía trước ở lề đường bên phải theo hướng xe ô tô Hội đi có biển báo hiệu giao thông “Trẻ em” số W225 (*biển báo hiệu nguy hiểm đoạn đường thường có trẻ em đi ngang qua hoặc tụ tập trên đường*) nên **H** điều khiển xe ô tô đi bình thường không giảm tốc độ khi đi qua biển báo. Lúc này **H** điều khiển xe ô tô đi qua biển báo khoảng 20m đến **K+700 Quốc lộ C**, địa phận **xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**, **H** điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ, xe ô tô đi sát vạch kẻ tim đường thuộc phần đường bên phải hướng **huyện G đi huyện T**. Do Hội không chú ý quan sát các phương tiện ở phần đường phía trước và phần đường ngược chiều nên Hội không nhìn thấy ông **Đỗ Đức D**- Sinh năm 1945, nơi cư trú : **tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh** đi bộ dắt xe đạp ở bên phải thân người đi sang đường từ lề đường bên trái đi vuông góc hướng đi sang lề đường bên phải **Quốc lộ C** theo hướng **huyện G đi huyện T**. Khi ông **D** và phần đầu xe đạp đi qua vạch kẻ giữa tim đường ở phần đường bên phải, phần sau xe đạp ở phần đường bên trái, ở phía

trước cách xe ô tô của Hội khoảng 3m thì Hội mới nhìn thấy ông **D** đang dắt xe đạp đang sang đường. Lúc này do khoảng cách gần, **H** không kịp giảm tốc độ, không kịp đạp phanh, không kịp đánh lái để tránh ông **D** và xe đạp dẫn đến khu vực đèn xi nhan bên lái, ba đờ sóc bên lái, biển số phía trước xe ô tô đâm vào thân xe bên phải của xe đạp và khu vực phía trên bên trái mặt ga lăng xe ô tô đâm vào thân người bên phải ông **D** làm cho xe đạp bị đổ rê trên mặt đường còn ông **D** bị đẩy, ngã về hướng **huyện T**. Sau va chạm Hội mới đạp phanh xe ô tô dừng lại cách vị trí va chạm khoảng 40-50m ở phần đường bên phải theo hướng xe ô tô đi.

Tại hiện trường ông **D** đã tử vong đang nằm ngửa ở giữa tim đường, đầu và thân người phía trên ở phần đường bên phải, chéch hướng **huyện T**, 2 chân vát chéo chéch hướng **huyện G** ở phần đường bên trái theo hướng **huyện G đi huyện T**. Từ vị trí đầu bàn chân trái của nạn nhân cách mép đường phải là 5,8m, từ vị trí đầu bàn tay trái của nạn nhân cách mép đường phải là 4,9m, từ vị trí đỉnh đầu của nạn nhân cách mép đường phải là 5m. Xe đạp đổ nghiêng trái trên mặt đường ở phần đường bên trái hướng **huyện G đi huyện T**, đầu xe quay hướng **huyện G**, sau xe quay hướng **huyện T**, cách ông **D** 0,5m về hướng **huyện G**.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 135/KLGĐTT-KTHS ngày 30/5/2023 của **Phòng K Công an tỉnh H** kết luận:

Nguyên nhân chết của ông **Đỗ Đức D** do đa chấn thương (chấn thương sọ não; chấn thương ngực kín; gãy 1/3 trên xương cánh tay phải; gãy hai xương cẳng chân trái).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐ ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự **huyện G** kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) xe đạp kiểu dáng mini, màu đỏ bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông thời điểm tháng 05 năm 2023 là 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) **huyện G, tỉnh Hải Dương** truy tố **Phạm Đăng H** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh **M**, xác định gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường từ bị cáo cho các khoản theo quy định pháp luật mà hai bên đã thỏa thuận, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm các khoản gì khác.

Tại phiên tòa:

VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo **Phạm Đăng H** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị xử phạt bị cáo **Phạm Đăng H** từ 13 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 tháng đến 30 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Phạm Đăng H** cho **UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với **UBND xã Đ** trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết.

Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo **Phạm Đăng H**: 01 xe ô tô BKS: 15C- 161.81 nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy 4100QB-1A01072865, số khung RNHF251A8C028934; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 15C- 161.81, số 017483 mang tên **Vũ Văn H3** nơi cư trú **Cụm C, Tràng M1, K, Hải Phòng** (hiện nay là **Tổ dân phố H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng**); 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô BKS: 15C- 161.81 số 3595454 có hiệu lực đến ngày 08/06/2023; Giấy phép lái xe ô tô của **Phạm Đăng H** hạng B2, số 300129671207 do **Sở G** cấp ngày 22/12/2021, có giá trị đến 22/12/2031 (khi bản án có hiệu lực pháp luật).

- Trả cho anh **Đỗ Đức M** 01 xe đạp kiểu dáng mini, màu đỏ bị hư hỏng sau tai nạn.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận

pháp y về tử thi, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 56 phút, ngày 17/5/2023, **Phạm Đăng H** có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 15C- 161.81 đi trên **Quốc lộ C** theo hướng **huyện G đi huyện T**. Khi đến Km 6+700 **Quốc lộ C** địa phận xã **Đ**, huyện **G**, tỉnh **Hải Dương**, do không chú quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến khu vực đèn xi nhan bên lái, ba đèn số bên lái, biển số phía trước xe ô tô đâm vào thân xe bên phải của xe đạp và khu vực phía trên bên trái mặt ga lăng xe ô tô đâm vào thân người bên phải ông **Đỗ Đức D** đang đi bộ dắt xe đạp bên phải thân người qua đường, làm cho xe đạp bị đổ rê trên mặt đường còn ông **D** bị đẩy, ngã về hướng **huyện T**. Hậu quả: Ông **Đỗ Đức D** bị tử vong tại hiện trường. Giá trị thiệt hại của xe đạp là 460.000 đồng .

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe mô tô hạng B2, bị cáo phải biết các quy định, quy tắc giao thông đường bộ, buộc phải chấp hành khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; bị cáo điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm đoạn đường thường có trẻ em đi ngang qua hoặc tụ tập trên đường, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của **Bộ G1** quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm với bị hại, khiến bị hại tử vong và xe đạp của bị hại hư hỏng thiệt hại là 460.000đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, tài sản của người khác nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và bị hại là cũng có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, khi điều khiển xe đạp chuyển hướng sang đường đã không chú ý quan sát nhường đường, không có tín hiệu báo hướng rẽ. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và

“Người bị hại cũng có lỗi” quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy, trong vụ án bị hại cũng có lỗi, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ điều kiện được áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà chỉ cần áp hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[7] Về hình phạt bổ sung: HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô BKS: 15C- 161.81 nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy 4100QB-1A01072865, số khung RNHFC251A8C028934, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo, xét thấy bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, họ không có yêu cầu bồi thường gì khác và bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo chiếc xe trên là phù hợp.

- Đối với 01 (một) chiếc đạp kiểu dáng mini, màu đỏ bị hư hỏng sau tai nạn thuộc sở hữu của ông **Đỗ Đức D**, xét thấy cần trả lại cho gia đình bị hại và người đại diện theo pháp luật của ông **D** nhận lại tài sản trên là anh **Đỗ Đức M**, sinh năm 1975; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**.

- Đối với: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 15C- 161.81, số 017483 mang tên **Vũ Văn H3** nơi cư trú **Cụm C, Tràng M1, K, Hải Phòng** (hiện nay là **Tổ dân phố H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng**); 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô BKS: 15C- 161.81 số 3595454 có hiệu lực đến ngày 08/06/2023; giấy phép lái xe ô tô của **Phạm Đăng H** hạng B2, số 300129671207 do **Sở G** cấp ngày 22/12/2021, có giá trị đến 22/12/2031; do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên trả cho bị cáo các vật chứng này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại xác định đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Trong vụ án này, ông **Đỗ Đức D** cũng có lỗi khi điều khiển xe đạp khi chuyển hướng sang đường đã không chú ý quan sát nhường đường, không có tín hiệu báo hướng rẽ, hành vi của ông **D** đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên ông **D** đã chết nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với ô tô BKS: 15C-161.81 mà **Phạm Đăng H** đã điều khiển ngày

17/5/2023, quá trình điều tra xác định nguồn gốc chiếc xe trên là của anh **Vũ Văn H3**- sinh năm 1986, nơi cư trú: cụm 3, **Tràng M1, K, Hải Phòng** (hiện nay là **Tổ dân phố H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng**). Vào khoảng cuối năm 2020, anh **H3** đã bán chiếc xe ô tô BKS: 15C-161.81 trên cho một người đàn ông không quen biết, không nhớ tên, tuổi, địa chỉ với giá 40.000.000 đồng. Anh **H3** đã đưa người đàn ông gồm: 01 giấy đăng ký xe mang tên **Vũ Văn H3**, giấy bảo hiểm, giấy kiểm định, giấy mua bán xe. Sau đó khoảng cuối năm 2021, người đàn ông trên đã bán chiếc xe ô tô cho anh **Phạm Đức T2**- Sinh năm 1989 trú tại **thôn M, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương** với giá là 50.000.000 đồng. Hiện anh **T2** không còn giấy tờ mua bán. Ngày 15/01/2022 anh **T2** đã cho **Phạm Đăng H** chiếc xe ô tô BKS: 15C-161.81 nói trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 và các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Đăng H** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo **Phạm Đăng H** 13 (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (hai mươi sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Phạm Đăng H** cho **UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với **UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương** trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Hội thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 BLTTHS: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo **Phạm Đăng H**.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

2. Về vật chứng:

- Trả cho bị cáo **Phạm Đăng H** 01 xe ô tô BKS: 15C- 161.81 nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy 4100QB-1A01072865, số khung RNHF251A8C028934;

- Trả cho anh **Đỗ Đức M**, sinh năm 1975; địa chỉ: **Tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh**: 01 (một) chiếc xe đạp kiểu dáng mini, màu đỏ bị hư hỏng sau tai nạn.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an huyện G** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 01/11/2023).

- Trả lại cho bị cáo **Phạm Đăng H**: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 15C- 161.81, số 017483 mang tên **Vũ Văn H3**, nơi cư trú: **Cụm C, Tràng M1, K, Hải Phòng** (hiện nay là **Tổ dân phố H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng**); 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô BKS: 15C- 161.81 số 3595454 có hiệu lực đến ngày 08/06/2023; giấy phép lái xe ô tô của **Phạm Đăng H** hạng B2, số 300129671207 do **Sở G** cấp ngày 22/12/2021, có giá trị đến 22/12/2031 (Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc trả khi bản án có hiệu lực pháp luật).

3. Về án phí: Bị cáo **Phạm Đăng H** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Giang